

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	103053	1	HOÀNG NGUYỄN PHƯƠNG ANH	22/11/2003	Nữ	9.1	6.75	6.25	5.5	1.5	32.25
2	103064	1	NGUYỄN NGỌC VÂN ANH	19/08/2003	Nữ	9.1	6	6.25	6	1.5	31.75
3	103067	2	PHẠM LAN ANH	22/03/2003	Nữ	9.1	7.5	8	4.25	1.5	33
4	103076	2	VŨ NGỌC ÁNH	31/10/2003	Nữ	9.1	5.75	7.25	7.75	1.5	35.75
5	103077	2	BÙI NAM BẢO	08/03/2003	Nam	9.1	6.5	6	8.5	1.5	37.5
6	103091	3	LÂM BẢO CHÂU	24/12/2003	Nữ	9.1	7.5	6.5	5.25	1.5	33.5
7	103096	3	DƯƠNG HỮU CHIẾN	20/09/2003	Nam	9.1	6.5	5.5	3.25	1.5	26.5
8	103110	3	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	15/10/2003	Nam	9.1	7.25	7.25	6.25	1.5	35.75
9	103119	4	NGUYỄN LƯƠNG DŨNG	10/06/2003	Nam	9.1	7	3.25	7.5	0.5	32.75
10	103123	4	ĐẶNG THÙY DƯƠNG	18/06/2003	Nữ	9.1	7.75	5	4.75	1.5	31.5
11	103124	4	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	24/06/2003	Nữ	9.1	7	6.25	5.75	1.5	33.25
12	103135	4	VŨ THỊ HOÀNG HÀ	09/10/2003	Nữ	9.1	7.75	6	5	1.5	33
13	103140	5	LẠI NGỌC HÂN	19/04/2003	Nữ	9.1	7.25	6.5	7	1.5	36.5
14	103145	5	NGUYỄN HOÀNG MINH HẠNH	13/05/2003	Nữ	9.1	7	5.25	7.25	1.5	35.25
15	103158	5	TRỊNH TUYẾT HÒA	11/10/2003	Nữ	9.1	7.5	4	2.5	1.5	25.5
16	103189	7	NGUYỄN THỊ NGUYỆT HUYỀN	09/10/2003	Nữ	9.1	7	6.75	7.25	1.5	36.75
17	103197	7	LƯU NGUYỄN XUÂN KHÁNH	02/11/2003	Nữ	9.1	5.25	7.75	6.25	1.5	32.25
18	103210	8	DƯƠNG ANH KHÔI	24/10/2003	Nam	9.1	6.75	5.75	6.5	1.5	33.75
19	103225	8	TẠ THỊ THANH LAN	28/12/2003	Nữ	9.1	7.75	5.5	8.75	1.5	40
20	103232	8	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	14/11/2003	Nữ	9.1	7	5.75	7.25	1.5	35.75
21	103270	10	NGUYỄN HỒNG NGỌC	24/06/2003	Nữ	9.1	7	6	7	2.5	36.5

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103272	10	TRẦN ĐẶNG BẢO NGỌC	26/12/2003	Nữ	9.1	7.5	8.5	7.75	1.5	40.5
23	103285	11	ĐẶNG HUỖNH XUÂN NHI	23/02/2003	Nữ	9.1	8.75	6.75	9	1.5	43.75
24	103335	13	PHAN TRẦN NHẬT QUANG	31/10/2003	Nam	9.1	8.75	6.75	7	1	39.25
25	103342	13	LÊ NGUYỄN HÀ QUYÊN	23/08/2003	Nữ	9.1	7.75	7	4.75	1	33
26	103347	13	TRẦN NHƯ QUỲNH	10/11/2003	Nữ	9.1	6.75	6	7	1.5	35
27	103377	14	LƯƠNG VĨNH THI	15/09/2003	Nam	9.1	7.5	7	9.75	1.5	43
28	103382	15	NGUYỄN HOÀNG DUY THÔNG	05/09/2003	Nam	9.1	8.25	7.75	7.75	1.5	41.25
29	103391	15	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	15/06/2003	Nữ	9.1	8	7.5	7.25	1.5	39.5
30	103395	15	NGUYỄN THANH THƯ	15/02/2003	Nữ	9.1	8.75	7.5	8.75	1.5	44
31	103403	16	NGUYỄN NGỌC ANH THY	25/09/2003	Nữ	9.1	7.5	4.75	6.25	1.5	33.75
32	103409	16	TRƯƠNG MỸ TIÊN	21/07/2003	Nữ	9.1	7.75	6	5	1.5	33
33	103423	16	NGHIÊM HOÀNG TRANG	17/07/2003	Nữ	9.1	8	7.25	8.5	1.5	41.75
34	103433	17	PHẠM XUÂN TRUNG	02/12/2003	Nam	9.1	7.5	7.25	6.75	1.5	37.25
35	103450	18	TRẦN THỊ KIM TUYỀN	16/06/2003	Nữ	9.1	8.5	5	5	1.5	33.5
36	103461	18	TẠ THANH VŨ	24/11/2003	Nam	9.1	7.25	6.25	6.5	1.5	35.25
Tổng cộng có tất cả: 36 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	103111	3	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	16/09/2003	Nam	9.2	5.75	5.25	3.75	1	25.25
2	103128	4	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	15/05/2003	Nữ	9.2	6.25	5.75	6	1.5	31.75
3	103142	5	NGÔ THU HẰNG	12/06/2003	Nữ	9.2	5.75	3	2	1.5	20
4	103148	5	NGUYỄN THANH HIỀN	09/04/2003	Nữ	9.2	6.75	5.25	3.75	1.5	27.75
5	103150	5	HOÀNG TRUNG HIẾU	30/12/2003	Nam	9.2	6.5	3.5	6.5	1.5	31
6	103162	6	NGUYỄN HUY HOÀNG	07/03/2002	Nam	9.2	4.75	4.25	2.25	0	18.25
7	103177	6	PHAN THỊ MAI HƯƠNG	26/01/2003	Nữ	9.2	7.25	5	6.75	1.5	34.5
8	103192	7	HOÀNG VĨNH KHANG	01/09/2003	Nam	9.2	4	5.25	3	1.5	20.75
9	103203	7	NGUYỄN NGÔ THIỆN KHIÊM	15/10/2003	Nam	9.2	5.25	8	7	1	33.5
10	103237	9	PHAN HỮU LỘC	11/11/2003	Nam	9.2	5.75	3.25	2	1.5	20.25
11	103238	9	TRẦN NGỌC LỢI	05/11/2003	Nam	9.2	6.75	4.75	6.5	1.5	32.75
12	103240	9	NGUYỄN QUỲNH LONG	15/10/2003	Nam	9.2	6.25	3.25	1.5	1.5	20.25
13	103261	10	BÙI NGUYỄN KIM NGÂN	20/04/2003	Nữ	9.2	6	5.75	5.25	1.5	29.75
14	103262	10	NGUYỄN THANH NGÂN	16/03/2003	Nữ	9.2	5.75	5.5	6.5	1.5	31.5
15	103281	10	TRẦN LÊ ĐẠT NHÂN	04/10/2002	Nam	9.2	5.5	5.75	4.25	1	26.25
16	103290	11	VÕ THỊ THẢO NHI	14/11/2003	Nữ	9.2	5.75	1.75	2.75	1	19.75
17	103300	11	LÊ HOÀNG OANH	19/11/2003	Nữ	9.2	7	5.75	5.75	1.5	32.75
18	103305	11	TRẦN NGỌC PHI	08/06/2003	Nam	9.2	5.25	3.5	2.5	1.5	20.5
19	103313	12	MÃ GIA PHÚC	16/10/2003	Nam	9.2	7	5.5	3	1.5	27
20	103318	12	TRẦN HOÀNG THIỆN PHÚC	20/03/2003	Nam	9.2	4.25	2.5	3	1	18
21	103321	12	PHẠM LONG PHỤNG	16/02/2003	Nam	9.2	6	6.5	7	1.5	34

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103324	12	LÊ QUỲNH PHƯƠNG	31/12/2003	Nữ	9.2	5.75	5.25	8.25	1.5	34.75
23	103326	12	TRẦN MỸ PHƯƠNG	13/06/2003	Nữ	9.2	6	5	3.25	1.5	25
24	103336	13	TRẦN HỮU NHẬT QUANG	09/04/2003	Nam	9.2	6.75	5.5	4.75	1.5	30
25	103338	13	TRƯƠNG HIẾN QUỐC	12/04/2003	Nam	9.2	6.25	4.5	2.25	2.5	24
26	103352	13	VĂN THIÊN TÀI	08/02/2003	Nam	9.2	6	3.5	3	0	21.5
27	103362	14	TRẦN QUYẾT THẮNG	07/08/2003	Nam	9.2	8.75	5.5	4.75	1.5	34
28	103378	15	HOÀNG MẠNH THIÊN	27/08/2003	Nam	9.2	4.75	4.5	1.5	1.5	18.5
29	103408	16	NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN	30/09/2002	Nữ	9.2	6.5	4	4.5	1.5	27.5
30	103416	16	TRẦN NGỌC TOÀN	31/05/2003	Nam	9.2	5.75	7.5	6.25	1.5	33
31	103418	16	BÙI NGUYỄN HUẾ TRÂM	16/10/2002	Nữ	9.2	4	4.5	0.75	0	14
32	103421	16	TRẦN NGỌC BẢO TRÂM	07/01/2003	Nữ	9.2	7	4.75	3.75	1.5	27.75
33	103444	17	NGUYỄN THANH TUẤN	28/01/2003	Nam	9.2	6.5	4.25	5.75	1.5	30.25
34	103445	17	PHAN ANH TUẤN	13/08/2003	Nam	9.2	5.5	6	5.25	1.5	29
35	103462	18	TRẦN NGUYỄN VƯƠNG	12/03/2003	Nam	9.2	4.5	3.5	2	0	16.5
36	103466	18	LÊ HOÀNG VY	29/08/2003	Nữ	9.2	6.75	5.25	2.75	1.5	25.75
37	103469	18	NGUYỄN NGỌC BẢO VY	29/03/2003	Nữ	9.2	6.25	1.75	3	0.5	20.75
38	103483	19	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	20/10/2003	Nữ	9.2	7	3	3	1.5	24.5
Tổng cộng có tất cả: 38 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	103046	1	TRẦN THUẬN AN	12/08/2002	Nam	9.3	6.25	3.5	5	0.5	26.5
2	103056	1	LÊ ĐỨC ANH	02/12/2003	Nam	9.3	6	5	5.5	1.5	29.5
3	103068	2	PHẠM VŨ TÚ ANH	02/12/2003	Nữ	9.3	4.75	3	3	1.5	20
4	103082	2	NGUYỄN LÂM GIA BẢO	02/10/2003	Nam	9.3	5	4.75	2.75	1.5	21.75
5	103113	3	NGUYỄN THỊ DIỄM	08/03/2003	Nữ	9.3	7	6	4.25	1.5	30
6	103137	4	DƯ HỒNG HẢI	04/09/2003	Nam	9.3	5.25	3	1	1	16.5
7	103138	5	NGUYỄN ĐẠI HẢI	29/05/2003	Nam	9.3	6	2.5	3.25	0.5	21.5
8	103169	6	TRẦN TRÍ HÙNG	13/08/2003	Nam	9.3	5.5	3.75	4.75	1.5	25.75
9	103176	6	LÂM THANH HƯƠNG	12/03/2003	Nữ	9.3	5.5	4	3.5	1	23
10	103179	6	BÙI QUỐC HUY	29/10/2003	Nam	9.3	5.25	4.5	2.25	1.5	21
11	103188	7	TRẦN ĐỨC HUY	17/02/2003	Nam	9.3	4.75	3.75	3.75	1.5	22.25
12	103228	8	LÝ NHÃ LINH	11/01/2003	Nữ	9.3	5.5	4.5	3.75	2.5	25.5
13	103242	9	QUÁCH HOÀNG LUÂN	19/11/2003	Nam	9.3	4.75	4.25	2.25	1.5	19.75
14	103246	9	NGUYỄN QUỐC MẠNH	26/05/2003	Nam	9.3	3.5	1.75	1.75	1.5	13.75
15	103258	10	TÔ NGUYỄN PHƯƠNG NAM	26/11/2003	Nam	9.3	6	6.75	4.75	1	29.25
16	103304	11	NGUYỄN HOÀNG PHI	24/10/2002	Nam	9.3	5.25	6.5	2.25	1	22.5
17	103309	12	LÊ THIÊN PHÚ	21/11/2003	Nam	9.3	5.5	3.75	3.5	0	21.75
18	103322	12	HUỲNH VĂN PHƯỚC	12/11/2003	Nam	9.3	5	2.75	3.25	0.5	19.75
19	103325	12	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	26/09/2003	Nữ	9.3	6	4	4	1.5	25.5
20	103353	13	VÕ THANH TÀI	11/03/2003	Nam	9.3	5.25	4.25	1.5	1	18.75
21	103355	14	HOÀNG NHẬT TÂN	04/08/2003	Nam	9.3	4	2.75	2.5	1	16.75

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103369	14	HUỖNH THANH NGỌC THẢO	07/07/2003	Nữ	9.3	7.5	4.75	1.75	1	24.25
23	103371	14	LÊ THỊ XUÂN THẢO	16/02/2003	Nữ	9.3	8	5	3	1.5	28.5
24	103373	14	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	16/12/2003	Nữ	9.3	5.25	4.25	3	1	21.75
25	103393	15	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	29/10/2003	Nữ	9.3	7.75	5	4	0.5	29
26	103410	16	LÊ NGUYỄN NGỌC TIỀN	27/02/2003	Nữ	9.3	6.5	4	2.75	1.5	24
27	103411	16	ĐÀM TRUNG TÍN	31/03/2003	Nam	9.3	5.75	6.5	7.25	1.5	34
28	103412	16	LÊ TRUNG TÍN	06/02/2003	Nam	9.3	5	4	2.5	0.5	19.5
29	103451	18	VŨ XUÂN TUYẾT	06/08/2003	Nữ	9.3	6.5	5.5	4.25	1.5	28.5
Tổng cộng có tất cả: 29 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018**BẢNG KẾT QUẢ****Trường: THCS BÌNH AN****Loại hình: Tuyển sinh 10**

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	103042	1	HỒ DOÃN AN	22/12/2001	Nam	9.4	4.5	2.25	2.5	0	16.25
2	103070	2	TRẦN THỊ MINH ANH	29/11/2003	Nữ	9.4	6.75	3.75	3	1	24.25
3	103086	2	TẠ QUỐC BẢO	29/07/2002	Nam	9.4	5.25	5	5.25	1.5	27.5
4	103089	2	ĐỖ ĐỨC CẢNH	25/12/2003	Nam	9.4	5.25	6.75	4.25	1.5	27.25
5	103121	4	VŨ VIỆT DŨNG	17/06/2003	Nam	9.4	5.5	3.75	3.75	1.5	23.75
6	103153	5	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	23/02/2003	Nam	9.4	6	3.5	0	1	16.5
7	103163	6	NGUYỄN PHÚC HOÀNG	23/10/2003	Nam	9.4	7	6.25	4.75	0.5	30.25
8	103181	6	ĐỖ TUẤN HUY	16/03/2003	Nam	9.4	7	7.25	5	1.5	32.75
9	103196	7	LÊ NGUYỄN QUỐC KHÁNH	03/09/2003	Nam	9.4	5.75	5	3.5	1	24.5
10	103199	7	PHẠM DUY KHÁNH	10/09/2003	Nam	9.4	4.25	2.5	4.5	1.5	21.5
11	103220	8	PHAN TUẤN KIỆT	30/07/2003	Nam	9.4	5.5	6	4	1.5	26.5
12	103230	8	NGUYỄN PHẠM HOÀNG LINH	15/11/2003	Nam	9.4	6	4.5	3	1.5	24
13	103233	8	VŨ MẠNH LINH	12/03/2003	Nam	9.4	7.75	4.25	5.75	1.5	32.75
14	103235	9	HỒ VĂN LỘC	03/04/2003	Nam	9.4	5.25	3.25	3.5	0	20.75
15	103244	9	LÊ NGUYỄN TRÚC MAI	06/10/2003	Nữ	9.4	6.75	3.75	4.75	1.5	28.25
16	103255	9	NGUYỄN NGỌC HOÀI MY	24/09/2003	Nữ	9.4	4.25	6.25	4.75	1	25.25
17	103271	10	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	08/07/2003	Nữ	9.4	8.25	3.75	4.25	1.5	30.25
18	103299	11	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	18/12/2003	Nữ	9.4	7.25	4.75	4.25	1	28.75
19	103306	12	ĐỖ QUỐC PHONG	21/02/2003	Nam	9.4	5.25	3.5	5.25	1.5	26
20	103316	12	NGUYỄN THỊ PHÚC	30/08/2003	Nữ	9.4	6.5	3.5	4.25	1	26
21	103332	13	LÊ NHỰT QUÂN	30/09/2002	Nam	9.4	7.5	1.75	3.5	1.5	25.25

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103354	14	TRẦN THANH TÂM	12/09/2003	Nam	9.4	5.75	3.75	5	0	25.25
23	103364	14	TRẦN THỊ THANH THANH	08/08/2003	Nữ	9.4	4.5	4	6	1.5	26.5
24	103366	14	HỒ TẤN THÀNH	27/11/2003	Nam	9.4	6	4.5	4.5	1.5	27
25	103368	14	PHẠM XUÂN THÀNH	17/11/2003	Nam	9.4	7.75	3.5	4.75	1.5	30
26	103370	14	LÊ THỊ THANH THẢO	08/07/2002	Nữ	9.4	5.75	2.75	2.75	0.5	20.25
27	103375	14	TRẦN PHƯƠNG THẢO	24/10/2003	Nữ	9.4	4	3.75	2.75	1.5	18.75
28	103405	16	TÔ NGỌC ANH THY	10/10/2003	Nữ	9.4	7.25	3.5	4.25	0.5	27
29	103407	16	BÙI NGỌC TIÊN	03/12/2003	Nữ	9.4	6.25	3.75	4	1.5	25.75
30	103417	16	NGUYỄN HƯƠNG TRÀ	12/12/2003	Nữ	9.4	5.75	3.5	3.25	0.5	22
31	103426	17	PHẠM MINH TRÍ	11/04/2003	Nam	9.4	6	4.75	4.75	0.5	26.75
32	103440	17	NGUYỄN CẨM TÚ	15/09/2003	Nữ	9.4	7.75	4.25	3.25	1.5	27.75
33	103455	18	NGUYỄN THỤY NHÃ UYÊN	06/09/2003	Nữ	9.4	5.25	4.5	3	1.5	22.5
Tổng cộng có tất cả: 33 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	103045	1	TRẦN BÌNH AN	06/10/2003	Nữ	9.5	7.75	9.25	7	1	39.75
2	103065	1	NGUYỄN NGUYỆT LAN ANH	03/11/2003	Nữ	9.5	7	2.75	1.25	1.5	20.75
3	103084	2	NGUYỄN QUỐC BẢO	04/10/2003	Nam	9.5	5	6	3.75	0.5	24
4	103092	3	PHẠM NGỌC BẢO CHÂU	25/05/2003	Nữ	9.5	8	4.75	4.25	1.5	30.75
5	103095	3	TRẦN SONG ÁNH CHI	03/03/2003	Nữ	9.5	7.25	7	6.5	1.5	36
6	103098	3	LÊ VĂN CHÍNH	07/02/2003	Nam	9.5	5.75	6.25	4	1.5	27.25
7	103100	3	NGUYỄN LÊ NGỌC CƯỜNG	08/12/2003	Nam	9.5	7.5	9.75	7.25	1.5	40.75
8	103118	4	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	09/09/2003	Nam	9.5	5.25	7	3	0.5	24
9	103120	4	NGUYỄN QUANG DŨNG	01/04/2003	Nam	9.5	8.25	5.75	5.25	1.5	34.25
10	103130	4	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	06/03/2003	Nữ	9.5	7	7.75	4	0.5	30.25
11	103134	4	TRẦN THU HÀ	30/09/2003	Nữ	9.5	7	4.75	2.25	1.5	24.75
12	103183	6	NGUYỄN HOÀNG ANH HUY	04/08/2003	Nam	9.5	6.75	7.75	6.75	1.5	36.25
13	103185	6	NGUYỄN SONG HUY	15/09/2003	Nam	9.5	6	3.75	2.75	0.5	21.75
14	103193	7	TRẦN MINH KHANG	05/06/2003	Nam	9.5	7.25	6.75	4.75	1.5	32.25
15	103198	7	NGUYỄN DOÃN KHÁNH	03/09/2003	Nam	9.5	4	6.75	5	1.5	26.25
16	103214	8	TRƯƠNG MINH KHÔI	01/05/2003	Nam	9.5	7	5.75	4.25	1.5	29.75
17	103282	11	LÊ DUY MINH NHẬT	18/07/2003	Nam	9.5	7.25	7.25	5.5	1.5	34.25
18	103323	12	HÀ NHẬT PHƯƠNG	16/04/2003	Nữ	9.5	7.5	6.5	4.25	1	31
19	103327	12	TRẦN NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	15/07/2003	Nữ	9.5	7.5	7.5	7.25	1	38
20	103365	14	ĐẶNG VIỆT THÀNH	18/05/2003	Nam	9.5	7.75	7.75	5.5	1.5	35.75
21	103385	15	ĐINH THỊ MINH THƯ	02/05/2003	Nữ	9.5	8	8.5	5	1.5	36

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

22	103394	15	NGUYỄN QUỲNH ANH THU	13/08/2003	Nữ	9.5	6	7.75	6	1	32.75
23	103419	16	HUỲNH THẢO TRÂM	24/10/2003	Nữ	9.5	7.25	6.75	7.25	1.5	37.25
24	103422	16	HÀ THỊ QUỲNH TRANG	11/10/2003	Nữ	9.5	6.5	6.25	4	1.5	28.75
25	103436	17	ĐẶNG MINH TRƯỜNG	01/10/2003	Nam	9.5	5	6	2.75	1.5	23
26	103438	17	LÊ ANH TÚ	29/12/2003	Nam	9.5	5.5	5	3	1.5	23.5
27	103456	18	VÕ NGUYỄN HÀ VI	15/06/2003	Nữ	9.5	5.75	5.5	2.5	1	23
28	103457	18	VŨ TƯỜNG VI	15/09/2003	Nữ	9.5	7.5	7.75	5.75	1.5	35.75
29	103480	19	TRẦN THU Ý	03/11/2003	Nữ	9.5	6.25	6.75	5	1.5	30.75
30	103482	19	NGUYỄN NGỌC NHƯ YẾN	04/09/2003	Nữ	9.5	7	7	7.25	1.5	37
Tổng cộng có tất cả: 30 học sinh.											

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2018

BẢNG KẾT QUẢ

Trường: THCS BÌNH AN

Loại hình: Tuyển sinh 10

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Văn	Ngoại ngữ	Toán	UTKK	Tổng điểm
1	103334	13	THÁI HOÀNG QUÂN	15/05/2002	Nam	TDO	5.75	2	3	0	19.5
Tổng cộng có tất cả: 1 học sinh.											

